TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN CÁT HẢI **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ	*Cát Hải, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tống Thị T

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn C, Hện C, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lưu Quang H

Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Nơi làm việc: Đồn Biên phòng C, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tống Thị T và anh Lưu Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tống Thị T và anh Lưu Quang H.

Về con chung: Giao con Lưu Tuấn K, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2017 cho chị Tống Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; anh Lưu Quang H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng kể từ tháng 11

năm 2019 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận trên thì hàng tháng anh H phải chịu một khoản tiền lãi với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Tống Thị T và anh Lưu Quang H mỗi người phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; số tiền này chị T nhận nộp thay anh H và được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003543, ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải, chị T được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh H phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, h.C;
- Lưu : Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh